

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30 /2022/HS-ST
Ngày 13- 12-2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hoài Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Thu T

Ông Hà Văn Quen

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Khánh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Khoa, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2022/TLST-HS, ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Hải L sinh năm 1982. Nơi sinh Trà Vinh

Nơi thường trú: khóm IV, thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nơi ở hiện tại: khóm IV, thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông Bùi Văn Q, sinh năm 1944 (chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1960; Anh, chị, em ruột có 03 người kể cả bị cáo, lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân bị cáo: Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15-8-2022 cho đến nay.

2/ Trần Hải Đ sinh năm 2000. Nơi sinh Trà Vinh

Nơi cư trú: ấp B, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Loan C, sinh năm: 1978; Anh, chị, em ruột có 02 người kể cả bị cáo, lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án: 01 lần, ngày 23/9/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải xét xử 01 năm tù cho hưởng án treo về tội” Giao cấu với trẻ em từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi; Tiền sự: không; Nhân thân bị cáo: Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15-8-2022 cho đến nay.

3/ Trần Hải S sinh năm 2001. Nơi sinh Trà Vinh

Nơi cư trú: ấp B, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp:

làm thuê; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Loan C, sinh năm: 1978; Anh, chị, em ruột có 02 người kể cả bị cáo, lớn nhất 2000, nhỏ nhất bị cáo; Vợ: sinh năm 2004; con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân bị cáo: Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15-8-2022 cho đến nay.

4/ Nguyễn Văn T sinh năm 1983. Nơi sinh Trà Vinh

Nơi cư trú: ấp B, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967 và bà Bùi Thị Y, sinh năm: 1969; Anh, chị, em ruột có 11 người kể cả bị cáo, lớn nhất 1970, nhỏ nhất sinh năm 1994; Vợ: sinh năm 1986; con: có 02 người lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân bị cáo: Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15-8-2022 cho đến nay.

5/ Lê Văn Thập A sinh năm 1979. Nơi sinh Trà Vinh

Nơi đăng ký thường trú: ấp B, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở hiện nay: ấp B, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1963; Anh, chị, em ruột có 11 người kể cả bị cáo, lớn nhất 1975, nhỏ nhất sinh năm 1988; Vợ: sinh năm 1972; con: có 02 người (lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1997); Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân bị cáo: Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15-8-2022 cho đến nay.

6/ Phan Ngọc C sinh năm 1984. Nơi sinh Đồng Tháp

Nơi đăng ký thường trú: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông Phan Văn T (chết), và bà Cao Thị N (chết); Anh, chị, em ruột có 06 người kể cả bị cáo, lớn nhất 1970, nhỏ nhất sinh năm 1987; Vợ: sinh năm 1987; con: có 01 người sinh năm 2011; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân bị cáo: Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15-8-2022 cho đến nay.

7/ Nguyễn Thanh T sinh năm 1980. Nơi sinh Trà Vinh

Nơi đăng ký thường trú: ấp R, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở hiện nay: ấp R, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Trần Thị T sinh năm 1954; Anh, chị, em ruột có 06 người kể cả bị cáo, lớn nhất 1977, nhỏ nhất sinh năm 1993; Vợ: sinh năm 1986; con: có 01 người sinh năm 2015; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân bị cáo: Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15-8-2022 cho đến nay.

- *Người bào chữa:*

1/ Luật sư Lưu Công Đoàn, Văn phòng Luật sư Lưu Công Đoàn thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T. vắng mặt có gửi luận cứ bào chữa.

2/ Trợ giúp viên bà Nguyễn Thị Thanh Phương của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hải L. có mặt

- *Bị hại*: Công ty TNHH dịch vụ Nguyễn G.
Địa chỉ: khóm X, phường Y, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.
Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn G sinh năm 1979, chức vụ: Giám đốc Công ty. có đơn xin xét xử vắng mặt
- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:
Bà Huỳnh Thị N sinh năm 1986 có mặt.
Nơi cư trú: ấp B, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 15/8/2022, lực lượng đồn Biên Phòng cửa khẩu cảng (CKC) Trường L Hòa tuần tra phát hiện các đối tượng gồm Nguyễn Hải L, Trần Hải Đ, Trần Hải S, Lê Văn Thật A, Nguyễn Văn T, Phan Ngọc C, Nguyễn Thanh T đang lấy trộm hào tại khu vực Cồn Vượt thuộc ấp B, xã H, thị xã D của Công ty TNHH dịch vụ Nguyễn G do ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1979, nơi cư trú: khóm X, phường Y, thị xã D là đại diện theo pháp luật đang thuê để nuôi nghêu, hào nên mời các đối tượng về đồn Biên Phòng để làm việc. Tại đây, các đối tượng khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 15/8/2022, Trần Hải S điều khiển chiếc xuồng gỗ có gắn máy xăng chở theo Trần Hải Đ và Nguyễn Hải L; Nguyễn Văn T điều khiển chiếc vỏ lãi Composite có gắn máy xăng chở theo Lê Văn Thật A; Phan Ngọc C điều khiển chiếc vỏ lãi Composite thứ hai có gắn máy xăng chở theo Nguyễn Thanh T đi đến Cồn Vượt lấy hào. Khi tất cả đang thực hiện hành vi lấy trộm hào thì bị phát hiện. Lực lượng Biên Phòng CKC Trường L Hòa đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật gồm: trên chiếc xuồng gỗ có gắn máy xăng của Trần Hải Đ, Trần Hải S và Nguyễn Hải L thu giữ 161,6 kg hào nguyên con, 25 cái vỏ xe, 02 đèn pin đội đầu, 01 cây dao; Trên phương tiện vỏ lãi Composite của Phan Ngọc C và Nguyễn Thanh T thu giữ 292,8 kg hào nguyên con, 50 cái vỏ xe, 02 đèn đội đầu và 01 cây dao; Trên phương tiện vỏ lãi Composite của Nguyễn Văn T và Lê Văn Thật A thu giữ 312,9 kg hào nguyên con và 100 cái vỏ xe, 02 đèn pin đội đầu và 01 cây dao.

Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 18/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã Duyên Hải kết luận: 161,6 kg hào nguyên con gồm ruột hào và vỏ hào, có giá là 4.040.000 đồng; 292,8 kg hào nguyên con gồm ruột hào và vỏ hào, có giá là 7.320.000 đồng; 319,2 kg hào nguyên con gồm ruột hào và vỏ hào, có giá là 7.980.000 đồng; 25 cái vỏ xe dùng để nuôi hào, có giá là 75.000 đồng. 50 cái vỏ xe dùng để nuôi hào có giá là

150.000 đồng; 100 cái vỏ xe dùng để nuôi hào, có giá là 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 19.865.000 đồng.

Quá trình điều tra các đối tượng thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên là đúng. Ngoài ra, còn thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

* Đối với Nguyễn Hải L, Trần Hải Đ và Trần Hải S:

- Lần 1: vào khoảng 17 giờ ngày 12/8/2022 (lúc nước ròng), Trần Hải S, Trần Hải Đ, Nguyễn Hải L, Lê Văn Thật A thống nhất cùng nhau đi đến khu vực Cồn Vượt lấy trộm hào bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Trần Hải S điều khiển chiếc xuồng gỗ có gắn máy xăng chở theo Trần Hải Đ và Nguyễn Hải L và Lê Văn Thật A đi từ khu vực cầu Ba Đ đến bãi nuôi hào của Công ty TNHH dịch vụ Nguyễn G lấy các vỏ xe có hào bám vào để lên xuồng gỗ rồi tách lấy hào, còn vỏ xe bỏ lại xuống nước. Các bị cáo không biết lấy được bao nhiêu kg hào, khi nước lớn thì Trần Hải S điều khiển chiếc xuồng gỗ có gắn máy xăng chở Trần Hải Đ và Nguyễn Hải L và Lê Văn Thật A cùng với số hào trộm được mang về khu vực cầu Ba Đ. Đến sáng ngày 13/8/2022 thì Đ bán cho người thu mua hào gần cầu Ba Đ (*không biết tên*) được số tiền 3.000.000 đồng. Số tiền này các bị can đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần 2: Vào khoảng 20 giờ ngày 13/8/2022 (lúc nước ròng), Trần Hải S, Trần Hải Đ, Nguyễn Hải L thống nhất cùng nhau đi đến khu vực Cồn Vượt lấy trộm hào bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Trần Hải S điều khiển chiếc xuồng gỗ có gắn máy xăng chở theo Trần Hải Đ, Nguyễn Hải L đi từ khu vực cầu Ba Đ đến bãi nuôi hào của Công ty TNHH dịch vụ Nguyễn G lấy các vỏ xe có hào bám vào để lên xuồng gỗ rồi tách lấy hào, còn vỏ xe bỏ lại xuống nước. Các bị can không biết lấy được bao nhiêu kg hào. Khi nước lớn thì Trần Hải S điều khiển chiếc xuồng gỗ có gắn máy xăng chở Trần Hải Đ và Nguyễn Hải L; cùng với số hào trộm được mang về khu vực cầu Ba Đ. Đến sáng ngày 14/8/2022, S, L, Đ nhờ bà Nguyễn Thị Kim T bán được với tổng số tiền là 2.700.000 đồng. Số tiền này các bị cáo đã đổ xăng và chia nhau tiêu xài hết.

Lần 3: Vào khoảng 21 giờ ngày 14/8/2022 (lúc nước ròng), Trần Hải S, Trần Hải Đ, Nguyễn Hải L thống nhất cùng nhau đi đến khu vực Cồn Vượt lấy trộm hào bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Trần Hải S điều khiển chiếc xuồng gỗ có gắn máy xăng chở theo Trần Hải Đ, Nguyễn Hải L đi từ khu vực cầu Ba Đ đến bãi nuôi hào của Công ty TNHH dịch vụ Nguyễn G lấy các vỏ xe có hào bám vào để lên xuồng gỗ rồi tách lấy hào, còn vỏ xe bỏ lại xuống nước. Các bị can không biết lấy được bao nhiêu kg hào. Khi nước lớn thì Trần Hải S điều khiển chiếc xuồng gỗ có gắn máy xăng chở Trần Hải Đ và Nguyễn Hải L cùng với số hào trộm được mang về khu vực cầu Ba Đ. Đến sáng ngày 15/8/2022, S, L, Đ nhờ bà Nguyễn Thị Kim T

bán được với tổng số tiền là 3.300.000 đồng. Số tiền này các bị can đã đồ xăng và chia nhau tiêu xài hết.

* Đối với Lê Văn Thật A ngoài lần phạm tội vào ngày 12/8/2022 cùng với L, Đ, S, còn có 02 lần thực hiện hành vi phạm tội cùng với Nguyễn Văn T như sau:

- Lần 1: Vào khoảng 20 giờ ngày 13/8/2022 (lúc nước ròng), Nguyễn Văn T và Lê Văn Thật A thống nhất cùng nhau đi đến khu vực Cồn Vượt lấy trộm hào bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. T điều khiển chiếc võ lãi màu xanh trắng chở theo Thật A đi từ khu vực cầu Ba Đ đến bãi nuôi hào của Công ty TNHH dịch vụ Nguyễn G lấy các vỏ xe có hào bám vào để lên võ lãi rồi tách lấy hào, còn vỏ xe bỏ lại xuống nước. Khi nước lớn thì T điều khiển chiếc võ lãi chở Thật A cùng với số hào trộm được mang về khu vực cầu Ba Đ để. Đến sáng ngày 14/8/2022, T và Thật A nhờ bà Nguyễn Thị Mỹ C bán được với tổng số tiền là 2.000.000 đồng. Số tiền này các bị can đã chia nhau tiêu xài hết.

- Lần 2: Vào khoảng 21 giờ ngày 14/8/2022 (lúc nước ròng), Nguyễn Văn T và Lê Văn Thật A thống nhất cùng nhau đi đến khu vực Cồn Vượt lấy trộm hào bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. T điều khiển chiếc võ lãi màu xanh chở theo Thật A đi từ khu vực cầu Ba Đ đến bãi nuôi hào của Công ty TNHH dịch vụ Nguyễn G lấy các vỏ xe có hào bám vào để lên võ lãi rồi tách lấy hào, còn vỏ xe bỏ lại xuống nước. Khi nước lớn thì T điều khiển chiếc võ lãi chở Thật A cùng với số hào trộm được mang về khu vực cầu Ba Đ để. Đến sáng ngày 15/8/2022, T và Thật A nhờ bà Nguyễn Thị Mỹ C bán được với tổng số tiền là 600.000 đồng. Số tiền này các bị can đã chia nhau tiêu xài hết.

* Đối với Nguyễn Thanh T và Phan Ngọc C:

Lần 1: Vào khoảng 20 giờ ngày 13/8/2022 (lúc nước ròng), Phan Ngọc C và Nguyễn Thanh T thống nhất cùng nhau đi đến khu vực Cồn Vượt lấy trộm hào bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. C điều khiển chiếc võ lãi màu xanh trắng chở theo T đi từ khu vực cầu Ba Đ đến bãi nuôi hào của Công ty TNHH dịch vụ Nguyễn G lấy các vỏ xe có hào bám vào để lên võ lãi rồi tách lấy hào, còn vỏ xe bỏ lại xuống nước. Khi nước lớn thì C điều khiển chiếc võ lãi chở T cùng với số hào trộm được mang về khu vực cầu Ba Đ để. Đến sáng ngày 14/8/2022, C bán cho người thu mua hào ở khu vực cầu Ba Đ (không biết rõ họ tên) với tổng số tiền là 2.600.000 đồng. Số tiền này các bị can đã chia nhau tiêu xài hết.

Lần 2: Vào khoảng 21 giờ ngày 14/8/2022 (lúc nước ròng), Phan Ngọc C và Nguyễn Thanh T thống nhất cùng nhau đi đến khu vực Cồn Vượt lấy trộm hào bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. C điều khiển chiếc võ lãi màu xanh trắng chở theo T đi từ khu vực cầu Ba Đ đến bãi nuôi hào của Công ty TNHH dịch vụ Nguyễn G lấy các vỏ xe có hào bám vào để lên võ lãi rồi tách lấy hào, còn vỏ xe bỏ lại xuống

nước. Khi nước lớn thì C điều khiển chiếc vỏ lãi chở T cùng với số hàng trộm được mang về khu vực cầu Ba Đ đê. Đến sáng ngày 15/8/2022, C bán cho người thu mua hàng ở khu vực cầu Ba Đ (không biết rõ họ tên) với tổng số tiền là 2.500.000 đồng. Số tiền này các bị can đã chia nhau tiêu xài hết.

Tất cả nội dung trên thể hiện ở các BL từ 95 - 163. Tuy nhiên, các bị cáo chỉ thừa nhận: các bị can đi trên cùng phương tiện phạm tội mới thống nhất cùng nhau, không có thống nhất với các bị can đi trên phương tiện phạm tội khác.

Nguyễn Văn T đi chung với Lê Văn Thật A vào ngày 13/8/2022 và ngày 14/8/2022, không có bàn bạc thống nhất với L, S và Đ. Tuy nhiên khi gặp nhau tại khu vực cồn Vượt, T có để hàng qua xuồng gỗ của L, S, Đ và được L, S, Đ chia tiền nên T phải chịu trách nhiệm đối với lần phạm tội của L, S, Đ vào ngày 13/8/2022 và ngày 14/8/2022.

Bà Nguyễn Thị Mỹ C và Nguyễn Thị Kim T, Võ Thị Mỹ Châu mua, bán hàng rồi của các bị can nhưng không biết hàng là do trộm mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự,

Nguyễn Hải L, Trần Hải Đ, Nguyễn Văn T và Lê Văn Thật A, Trần Hải S, Phan Ngọc C, Nguyễn Thanh T phạm tội 02 lần trở lên; Trần Hải Đ tái phạm. Nguyễn Hải L, Trần Hải Đ, Nguyễn Văn T và Lê Văn Thật A mỗi người đã nộp số tiền 2.500.000 đồng vào chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. L, Đ, T và Thật A, S, C, T đã thành khẩn khai báo về hành vi đã thực hiện, có người thân tham gia cách mạng được Nhà nước ghi nhận công lao. Nguyễn Hải L thuộc hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình. Trần Hải S là lao động chính trong gia đình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải đã tạm giữ và nhập kho vật chứng gồm: 01 (một) chiếc xuồng gỗ dài 5,5m, rộng 1,3m, cao 0,5m (đã qua sử dụng); 01 (một) vỏ lãi bằng composite màu xanh trắng dài 5,5m, rộng 1,3m, cao 0,5m (đã qua sử dụng); 01 (một) chiếc vỏ lãi bằng composite màu xanh trắng dài 5,5m, rộng 1,3m, cao 0,5m (đã qua sử dụng); 01 (một) máy nổ động cơ xăng màu trắng đỏ không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng); 01 (một) máy nổ động cơ xăng màu trắng đỏ xanh, nhãn hiệu VINAMOTO 09 HP (đã qua sử dụng); 01 (một) máy nổ động cơ xăng màu trắng đỏ không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng); 01 (một) cây dao có tổng chiều dài 36cm, phần cán bằng gỗ hình tròn dài 12cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 24cm rộng 06cm, 01 cạnh sắc, 01 cạnh bằng, đầu dao bằng (đã qua sử dụng); 01 (một) cây dao kim loại có tổng chiều dài 36cm, phần cán hình chữ nhật dài 14cm, rộng 02cm; phần lưỡi dài 22cm rộng 08cm, 01 cạnh sắc, 01 cạnh bằng, đầu dao bằng (đã qua sử dụng); 01 (một) cây dao có tổng chiều dài 31cm, phần cán bằng gỗ hình chữ nhật dài 12cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 19cm rộng 03cm, 01

cạnh sắc, 01 cạnh bằng, đầu dao bằng (đã qua sử dụng); 01 (một) đèn pin đội đầu màu vàng đã qua sử dụng; 01 (một) đèn pin đội đầu màu xám đen đã qua sử dụng; 01 (một) đèn pin đội đầu màu trắng xám (đã qua sử dụng); 01 (một) đèn pin đội đầu màu xanh xám loại lớn (đã qua sử dụng); 01 (một) đèn pin đội đầu màu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) đèn pin đội đầu màu xanh xám loại nhỏ (đã qua sử dụng)

Phản trách nhiệm dân sự: Đại diện theo pháp luật của Cty TNHH dịch vụ Nguyễn G ông Nguyễn Văn G yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật,

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS-HS ngày 14-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hải L, Trần Hải Đ, Nguyễn Văn T và Lê Văn Thật A, Trần Hải S, Phan Ngọc C, Nguyễn Thanh T Tuấn về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Hải L, Trần Hải Đ, Nguyễn Văn T và Lê Văn Thật A, Trần Hải S, Phan Ngọc C, Nguyễn Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, các bị cáo chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ Nguyễn G có đơn xin xét xử vắng mặt; về phản trách nhiệm hình sự yêu cầu xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật, đối với phản trách nhiệm dân sự không yêu cầu

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hải L từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn Thật A từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Hải S từ 07 tháng đến 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Ngọc C từ 07 tháng đến 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 07 tháng đến 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Hải Đ từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt với bản án ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Về trách nhiệm dân sự bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên

không xem xét. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Hải L, Nguyễn Văn T, Lê Văn Thật A, Trần Hải Đ tự nguyện mỗi bị cáo nộp 2500.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại, sự tự nguyện của các bị cáo không trái pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện này và giao số tiền 10.000.000 đồng cho phía bị hại. Về xử lý vật chứng: Đối với 03 con dao và 06 đèn pin là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng đề nghị hội đồng xét xử tịch thu để tiêu hủy, đối 01 chiếc xuống gổ của bị cáo Trần Hải S và 01 chiếc vỏ lãi của bị cáo Phan Ngọc C cả 02 chiếc xuống này đều có gắn máy là phương tiện phạm tội, do đó đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước. Đối với chiếc vỏ lãi có gắn máy của bị cáo Nguyễn Văn T là phương tiện phạm tội, nhưng đây là tài sản của chung của bị cáo T với vợ là bà Huỳnh Thị N do đó trả lại chiếc vỏ lãi này cho bà Ngọc. Ngoài ra vị kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quan điểm bào chữa của các vị luật sư cho các bị cáo:

1/ Luật sư Lưu Công Đoàn vắng mặt nhưng có gửi luận cứ bào chữa cho bị cáo thống nhất bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T, tuy nhiên vị luật sư cho rằng bị cáo T có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó yêu cầu áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

2/ Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hải L cũng thống nhất quan điểm của kiểm sát viên về tội danh, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo L, tuy nhiên vị trợ giúp pháp lý phân tích thêm về hoàn cảnh gia đình của bị cáo thuộc diện hộ nghèo, mẹ và em của bị cáo là những người đang hưởng trợ cấp của nhà nước không có khả năng lao động, bị cáo là lao động chính trong gia đình, từ đó đề nghị cho bị cáo hưởng án treo theo quy định Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Hải L nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời nói sau cùng

- Bị cáo Trần Hải Đ nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Trần Hải S nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Lê Văn Thật A nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Phan Ngọc C nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Thanh T nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 15/8/2022, Nguyễn Hải L, Trần Hải Đ, Trần Hải S thống nhất cùng nhau đến khu vực Cồn Vượt thuộc ấp B, xã H, thị xã D lấy trộm 161,1 kg hào nguyên con và 25 cái vỏ xe dùng để nuôi hào với tổng giá trị là 4.115.000 đồng. Lê Văn Thật A, Nguyễn Văn T thống nhất cùng nhau đi đến khu vực Cồn Vượt thuộc ấp B, xã H, thị xã D lấy trộm 312,9 kg hào nguyên con và 100 cái vỏ xe dùng để nuôi hào với tổng giá trị là 8.280.000 đồng. Phan Ngọc C, Nguyễn Thanh T thống nhất cùng nhau đi đến khu vực Cồn Vượt thuộc ấp B, xã H, thị xã D lấy trộm 292,8 kg hào nguyên con và 50 cái vỏ xe dùng để nuôi hào với tổng giá trị là 7.470.000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 12/8/2022, 13/8/2022 và 14/8/2022, L, Đ, S lấy trộm hào với tổng giá trị là 9.000.000 đồng. Vào ngày 13/8/2022 và 14/8/2022, T cùng với Thật A lấy trộm hào với tổng giá trị là 2.600.000 đồng và cùng với L, Đ, S lấy trộm hào với tổng giá trị là 6.000.000 đồng. Vào ngày 12/8/2022, Thật A cùng với L, S, Đ lấy trộm hào có giá trị là 3.000.000 đồng; ngày 13/8/2022 và 14/8/2022 cùng với T lấy trộm hào với tổng giá trị là 2.600.000 đồng. Vào ngày 13/8/2022 và ngày 14/8/2022 C và T cùng nhau lấy trộm hào với tổng giá trị 5.100.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà các bị can đã chiếm đoạt của Công ty TNHH dịch vụ Nguyễn G là: L là 13.115.000 đồng; Đ là 13.115.000 đồng; S là 13.115.000 đồng; T là 16.880.000 đồng; Thật A là 10.880.000 đồng; Cẩn là 12.570.000 đồng; T là 12.570.000 đồng. Do đó đủ cơ sở quy kết hành vi của các bị cáo Nguyễn Hải L, Trần Hải Đ, Nguyễn Văn T và Lê Văn Thật A, Trần Hải S, Phan Ngọc C, Nguyễn Thanh T phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, trong vụ án này có nhiều bị cáo và các bị cáo đều nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì thích hưởng thụ nên các bị cáo bất chấp tất cả nên thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này có nhiều bị cáo và mối quan hệ giữa các bị cáo là anh em ruột, cậu, dượng và tính chất đồng phạm giữa các bị cáo chỉ mang tính chất giản đơn, do đó cần phân tích hành vi của từng bị cáo để từ đó lên cho các bị cáo bản án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2.1] Bị cáo Nguyễn Hải L vào ngày 15/8/2022 đã cùng với anh em của Trần Hải S, Trần Hải Đ đi cùng chiếc xuồng gỗ của Hải S đến Cồn Vượt thuộc địa phận ấp B, xã H, thị xã D trộm hào của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nguyễn G và bị lực lượng biên phòng bắt quả tang thu giữ được 161,6 kg hào nguyên con và 25 cái vỏ xe, tài sản trộm cắp này theo định giá có giá trị 4.040.000 đồng, ngoài ra bị cáo còn thừa nhận đã thực hiện 03 lần trộm cắp hào của Công ty Nguyễn G vào các ngày cụ thể như sau: Ngày 12/8/2022 bị cáo cùng các bị cáo S, Đ, Thật A trộm hào và bán được số tài sản trộm là 3.000.000 đồng; lần thứ hai vào ngày 13/8/2022 bị cáo cùng các bị cáo S, Đ trộm hào và bán được số tài sản trộm là 2.700.000 đồng. Lần thứ 3 vào ngày 14/8/2022 bị cáo cùng các bị cáo S, Đ trộm hào và bán được số

tài sản trộm là 3.300.000 đồng. Tổng cộng số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại qua 04 lần thực hiện hành vi phạm tội là 13.115.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bị cáo đã nhiều lần phạm tội, hành vi này không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà nó còn làm mất an ninh trật tự ở địa phương làm cho quần chúng nhân dân không an tâm trong lao động sản xuất, do đó cần lên cho bị cáo một bản án để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời ngăn ngừa những hành vi phạm tội tương tự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. trong quá trình điều tra xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội, sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền 2.500.000 đồng, gia đình bị cáo có công với cách mạng, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có mẹ và em là những người thuộc diện nhận trợ cấp của nhà nước đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.2] Bị cáo Trần Hải S vào ngày 15/8/2022 đã cùng với anh Trần Hải Đ và Nguyễn Hải L đi cùng chiếc xe đạp của S đến Cồn Vuột thuộc địa phận ấp B, xã H, thị xã D trộm hàng của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nguyễn G và bị lực lượng biên phòng bắt quả tang thu giữ được 161,6 kg hàng nguyên con và 25 cái vỏ xe, tài sản trộm cắp này theo định giá có giá trị 4.040.000 đồng, ngoài ra bị cáo còn thừa nhận đã thực hiện 03 lần trộm cắp hàng của Công ty Nguyễn G vào các ngày cụ thể như sau: Ngày 12/8/2022 bị cáo cùng các bị cáo Đ, Thật A, Hải L trộm hàng và bán được số tài sản trộm là 3.000.000 đồng; lần thứ hai vào ngày 13/8/2022 bị cáo cùng các bị cáo Hải L, Đ trộm hàng và bán được số tài sản trộm là 2.700.000 đồng. Lần thứ 3 vào ngày 14/8/2022 bị cáo cùng các bị cáo Hải L, Đ trộm hàng và bán được số tài sản trộm là 3.300.000 đồng. Tổng cộng số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại qua 04 lần thực hiện hành vi phạm tội là 13.115.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bị cáo đã nhiều lần phạm tội, hành vi này không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà nó còn làm mất an ninh trật tự ở địa phương làm cho quần chúng nhân dân không an tâm trong lao động sản xuất, do đó cần lên cho bị cáo một bản án để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời ngăn ngừa những hành vi phạm tội tương tự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. trong quá trình điều tra xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội, gia đình bị cáo có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.3] Bị cáo Trần Hải Đ có 01 tiền án, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải xét xử về tội “Giao cấu người từ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” với mức hình phạt 01 năm tù cho hưởng án yểu với thời gian thử thách 02 năm, trong thời gian thử thách bị cáo đã được giáo dục về việc chấp hành pháp luật, nhưng với bản chất thích hưởng thụ, nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, bị cáo vào ngày 15/8/2022 đã cùng với các bị cáo Nguyễn Hải L, Trần Hải S đi cùng chiếc xe đạp của bị

cáo S đến Cồn Vượt thuộc địa phận ấp B, xã H, thị xã D trộm hầu của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nguyễn G và bị lực lượng biên phòng bắt quả tang thu giữ được 161,6 kg hầu nguyên con và 25 cái vỏ xe, tài sản trộm cắp này theo định giá có giá trị 4.040.000 đồng, ngoài ra bị cáo còn thừa nhận đã thực hiện 03 lần trộm cắp hầu của Công ty Nguyễn G vào các ngày cụ thể như sau: Ngày 12/8/2022 bị cáo cùng các bị cáo Đ, Thật A, Hải L trộm hầu và bán được số tài sản trộm là 3.000.000 đồng; lần thứ hai vào ngày 13/8/2022 bị cáo cùng các bị cáo Hải L, Đ trộm hầu và bán được số tài sản trộm là 2.700.000 đồng. Lần thứ 3 vào ngày 14/8/2022 bị cáo cùng các bị cáo Hải L, Đ trộm hầu và bán được số tài sản trộm là 3.300.000 đồng. Tổng cộng số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại qua 04 lần thực hiện hành vi phạm tội là 13.115.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bị cáo đã nhiều lần phạm tội, bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách, do đó hành vi của bị cáo bị áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g,h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi này không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà nó còn làm mất an ninh trật tự ở địa phương làm cho quần chúng nhân dân không an tâm trong lao động sản xuất, do đó cần lên cho bị cáo một bản án để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời ngăn ngừa những hành vi phạm tội tương tự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội, sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền 2.500.000 đồng, gia đình bị cáo có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.4] Bị cáo Nguyễn Văn T vào ngày 15/8/2022 đã cùng với bị cáo Lê Văn Thật A đi cùng chiếc vỏ lãi của bị cáo T đến Cồn Vượt thuộc địa phận ấp B, xã H, thị xã D trộm hầu của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nguyễn G và bị lực lượng biên phòng bắt quả tang thu giữ được 312,9 kg hầu nguyên con và 100 cái vỏ xe, tài sản trộm cắp này theo định giá có giá trị 8.820.000 đồng, ngoài ra bị cáo còn thừa nhận đã thực hiện 02 lần trộm cắp hầu của Công ty Nguyễn G vào các ngày cụ thể như sau: vào ngày 13/8/2022 bị cáo cùng các bị cáo Lê Văn Thật A trộm hầu và bán được số tài sản trộm là 2.000.000 đồng. Lần thứ 2 vào ngày 14/8/2022 bị cáo cùng các bị cáo Thật A trộm hầu và bán được số tài sản trộm là 600.000 đồng, ngoài ra vào các ngày 13/8/2022, ngày 14/8/2022 bị cáo T đi cùng bị cáo Thật A, do không bàn bạc với các bị cáo gồm: L, Đ, S, nhưng khi ra Cồn Vượt bị cáo để hầu trộm được qua ghe của các bị cáo này và được các bị cáo này chia tiền qua hai lần trộm cắp nên bị cáo T ngoài việc chịu trách nhiệm hình sự đối các lần trộm cùng bị cáo Thật A, bị cáo còn phải chịu trách nhiệm đối với các lần phạm tội chung với ba bị cáo trên vào các ngày 13, 14 tháng 8 năm 2022. Tổng cộng số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 16.880.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bị cáo đã nhiều lần phạm tội, hành vi này không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà nó còn làm mất an ninh trật tự ở địa phương làm cho quần chúng nhân dân không an tâm

trong lao động sản xuất, do đó cần lên cho bị cáo một bản án để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời ngăn ngừa những hành vi phạm tội tương tự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. trong quá trình điều tra xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội, sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền 2.500.000 đồng, gia đình bị cáo có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.5] Bị cáo Lê Văn Thập A vào ngày 15/8/2022 đã cùng với bị cáo T đi cùng chiếc vỏ lãi của bị cáo T đến Cồn Vượt thuộc địa phận ấp B, xã H, thị xã D trộm hàng của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nguyễn G và bị lực lượng biên phòng bắt quả tang thu giữ được 312,9 kg hàng nguyên con và 100 cái vỏ xe, tài sản trộm cắp này theo định giá có giá trị 8.820.000 đồng, ngoài ra bị cáo còn thừa nhận đã thực hiện 03 lần trộm cắp hàng của Công ty Nguyễn G vào các ngày cụ thể như sau: vào ngày 13/8/2022 bị cáo cùng các bị cáo T trộm hàng và bán được số tài sản trộm là 2.000.000 đồng. Lần thứ 2 vào ngày 14/8/2022 bị cáo cùng bị cáo T trộm hàng và bán được số tài sản trộm là 600.000 đồng, ngoài ra vào các ngày 12/8/2022 đã cùng các bị cáo L, Đ, S trộm hàng và bán được số tiền 3.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 10.880.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bị cáo đã nhiều lần phạm tội, hành vi này không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà nó còn làm mất an ninh trật tự ở địa phương làm cho quần chúng nhân dân không an tâm trong lao động sản xuất, do đó cần lên cho bị cáo một bản án để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời ngăn ngừa những hành vi phạm tội tương tự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. trong quá trình điều tra xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội, sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền 2.500.000 đồng, gia đình bị cáo có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.6] Bị cáo Phan Ngọc C vào ngày 15/8/2022 đã cùng với bị cáo Nguyễn Thanh T đi cùng chiếc vỏ lãi của bị cáo C đến Cồn Vượt thuộc địa phận ấp B, xã H, thị xã D trộm hàng của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nguyễn G và bị lực lượng biên phòng bắt quả tang thu giữ được 292,8 kg hàng nguyên con và 50 cái vỏ xe, tài sản trộm cắp này theo định giá có giá trị 7.470.000 đồng, ngoài ra bị cáo còn thừa nhận đã thực hiện 02 lần trộm cắp hàng của Công ty Nguyễn G vào các ngày cụ thể như sau: vào ngày 13/8/2022 bị cáo cùng các bị cáo T trộm hàng và bán được số tài sản trộm là 2.600.000 đồng. Lần thứ 2 vào ngày 14/8/2022 bị cáo cùng bị cáo T trộm hàng và bán được số tài sản trộm là 2.500.000 đồng. Tổng cộng số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 12.570.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bị cáo đã nhiều lần phạm tội, hành vi này không những xâm phạm trực tiếp đến

quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà nó còn làm mất an ninh trật tự ở địa phương làm cho quần chúng nhân dân không an tâm trong lao động sản xuất, do đó cần lên cho bị cáo một bản án để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời ngăn ngừa những hành vi phạm tội tương tự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. trong quá trình điều tra xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội, gia đình bị cáo có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.7] Bị cáo Nguyễn Thanh T vào ngày 15/8/2022 đã cùng với bị cáo Phan Ngọc C đi cùng chiếc vỏ lãi của bị cáo Cấn đến Cồn Vượt thuộc địa phận ấp B, xã H, thị xã D trộm hàng của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nguyễn G và bị lực lượng biên phòng bắt quả tang thu giữ được 292,8 kg hàng nguyên con và 50 cái vỏ xe, tài sản trộm cắp này theo định giá có giá trị 7.470.000đồng, ngoài ra bị cáo còn thừa nhận đã thực hiện 02 lần trộm cắp hàng của Công ty Nguyễn G vào các ngày cụ thể như sau: vào ngày 13/8/2022 bị cáo cùng các bị cáo Cấn trộm hàng và bán được số tài sản trộm là 2.600.000 đồng. Lần thứ 2 vào ngày 14/8/2022 bị cáo cùng bị cáo Cấn trộm hàng và bán được số tài sản trộm là 2.500.000 đồng. Tổng cộng số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 12.570.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bị cáo đã nhiều lần phạm tội, hành vi này không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà nó còn làm mất an ninh trật tự ở địa phương làm cho quần chúng nhân dân không an tâm trong lao động sản xuất, do đó cần lên cho bị cáo một bản án để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời ngăn ngừa những hành vi phạm tội tương tự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. trong quá trình điều tra xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội, gia đình bị cáo có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa sơ thẩm bị hại Công ty Nguyễn G có đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Hải L, Nguyễn Văn T, Lê Văn Thật A, Trần Hải Đ tự nguyện mỗi bị cáo nộp 2.500.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại, sự tự nguyện của các bị cáo không trái pháp luật do đó Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện này và giao số tiền 10.000.000 đồng cho phía bị hại. Số tiền này được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Huỳnh Thị N là người nộp cho 04 bị cáo T, Đ, L, Thật A mỗi bị cáo số tiền 2.500.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại, bà Ngọc cho rằng đây là tiền của các bị cáo trên và bà Ngọc không yêu cầu về khoản tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về phần vật chứng: Đối với 03 con dao và 05 đèn pin là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tịch thu để tiêu hủy, đối với 01 chiếc xuồng gô của bị cáo Trần Hải S và 01 chiếc vỏ lãi của bị cáo Phan Ngọc C cả

02 chiếc xuống này đều có gắn máy là phương tiện phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước. Đối với chiếc vỏ lãi có gắn máy của bị cáo Nguyễn Văn T là phương tiện phạm tội, nhưng đây là tài sản chung của bị cáo T với vợ là bà Huỳnh Thị N do đó trả lại chiếc vỏ lãi này cho bà Ngọc.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duyên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Xét bản cáo trạng của Viện kiểm sát, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7.1] Xét quan điểm bào chữa của vị luật sư cho bị cáo T về việc yêu cầu cho bị cáo T mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7.2] Xét quan điểm bào chữa của vị trợ giúp viên cho bị cáo L về việc yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định của Điều 65 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp, bởi lẽ tại phiên tòa sơ thẩm cũng như quá trình điều tra bị cáo L đều khai nhận bị cáo L có hộ khẩu thường trú tại khóm 3, thị trấn Mỹ L, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, tuy nhiên trong thời gian từ 04 năm trở về đây bị cáo sinh sống và làm việc tại ấp Ba Động, xã Trường L Hòa, thị xã Duyên Hải nhưng bị cáo hoàn toàn không đăng ký việc tạm trú tại Công an xã Trường L Hòa cũng như hiện tại gia đình bị cáo hiện không còn cư trú tại khóm 3 thị trấn Mỹ L mà chuyển sang cư trú tại khóm 4, thị trấn Mỹ L, do đó địa chỉ nơi cư trú của bị cáo không rõ ràng cũng như bị cáo không chấp hành tốt pháp luật về nơi cư trú đối chính quyền địa phương, do đó bị cáo không đủ điều kiện được quy định tại Mục 2 và Mục 4 của Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Đối bị cáo Nguyễn Hải L thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, do đó miễn án phí cho bị cáo L

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hải L, Trần Hải Đ, Nguyễn Văn T, Lê Văn Thật A, Trần Hải S, Phan Ngọc C, Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hải L 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/8/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g,h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hải Đ 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt tù đối với bản án hình sự số: 17/2021/HSST, ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải buộc bị cáo Đ chấp hành 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/8/2022

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/8/2022

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Thật A 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/8/2022

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 , điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hải S 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/8/2022

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 , điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc C 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/8/2022

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/8/2022

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện của các bị cáo Nguyễn Hải L , Nguyễn Văn T, Lê Văn Thật A, Trần Hải Đ bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ Nguyễn G mỗi bị cáo 2.500.000 đồng, tổng cộng 10.000.000 đồng. Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ Nguyễn G được nhận 10.000.000 đồng theo 04 biên lai thu tiền: 0000657, 0000658, 0000659, 0000660 cùng ngày 02/11/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải. Phần trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo còn lại phía bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Huỳnh Thị N không yêu cầu nên không xem xét,

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy các tài sản sau:

+ 01 (một) cây dao có tổng chiều dài 36cm, phân cán bằng gỗ hình tròn dài 12cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 24cm rộng 06cm, 01 cạnh sắc, 01 cạnh bằng, đầu dao bằng (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) cây dao kim loại có tổng chiều dài 36cm, phần cán hình chữ nhật dài 14cm, rộng 02cm; phần lưỡi dài 22cm rộng 08cm, 01 cạnh sắc, 01 cạnh bằng, đầu dao bằng (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) cây dao có tổng chiều dài 31cm, phần cán bằng gỗ hình chữ nhật dài 12cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 19cm rộng 03cm, 01 cạnh sắc, 01 cạnh bằng, đầu dao bằng (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) đèn pin đội đầu màu vàng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) đèn pin đội đầu màu xám đen đã qua sử dụng;

+ 01 (một) đèn pin đội đầu màu trắng xám (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) đèn pin đội đầu màu xanh xám loại lớn (đã qua sử dụng); 01 (một) đèn pin đội đầu màu đen (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) đèn pin đội đầu màu xanh xám loại nhỏ (đã qua sử dụng)

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước các tài sản sau:

+ 01 (một) chiếc xuống gỗ dài 5,5m, rộng 1,3m, cao 0,5m (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) võ lái bằng composite màu xanh trắng dài 5,5m, rộng 1,3m, cao 0,5m (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) máy nổ động cơ xăng màu trắng đỏ không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) máy nổ động cơ xăng màu trắng đỏ không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bà Huỳnh Thị N tài sản sau:

+ 01 (một) chiếc võ lái bằng composite màu xanh trắng dài 5,5m, rộng 1,3m, cao 0,5m (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) máy nổ động cơ xăng màu trắng đỏ xanh, nhãn hiệu VINAMOTO 09 HP (đã qua sử dụng).

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Hải Đ, Nguyễn Văn T và Lê Văn Thật A, Trần Hải S, Phan Ngọc C, Nguyễn Thanh T chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự cho bị cáo Nguyễn Hải L.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nôi nhĩa:

-TAND tỉnh Trà Vinh;

- VKSND thị xã Duyên Hải;

- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;

-CCTHADS thị xã Duyên Hải;

-Công an thị xã Duyên Hải;

- Bị cáo, đương sự;

-Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HOÀI ÑÒÀNG XEÙT XÖÙ SÔ THẢM
THẢM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hoài Quốc